



**EDUCATION ON PREVENTION OF CYBER HARASSMENT
FOR STUDENTS IN SECONDARY SCHOOLS
IN SON DUONG DISTRICT, TUYEN QUANG PROVINCE**

Chu Thi My Nga

Tan Trao University, Viet Nam

Email address: chumynga.dhtt@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2024/1165>

Article info

Received: 12/12/2023

Revised: 15/01/2024

Accepted: 28/02/2024

Keywords: *Cyberspace, cyber abuse, abuse prevention, middle school students.*

Abstract:

The article focuses on researching the current status of cyber abuse prevention education for students in secondary schools in Son Duong district, Tuyen Quang province. The study conducted a survey of 79 teachers and 300 students of 3 secondary schools in the area about the importance, goals, content, methods, forms and factors affecting sexual assault prevention education activities. Harm in cyberspace for students. The research was conducted using sociological survey methods, in-depth interviews and mathematical statistics to collect data, analyze and evaluate the results achieved. The research results have shown the advantages, shortcomings and limitations of this work in schools, serving as a basis for proposing measures to improve the effectiveness of education to prevent abuse in cyberspace. for current middle school students.



CÔNG TÁC GIÁO DỤC PHÒNG CHỐNG XÂM HẠI TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Chu Thị Mỹ Nga

Trường Đại học Tân Trào, Việt Nam

Địa chỉ email: chumynga.dhtt@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2024/1165>

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài: 12/12/2023

Ngày sửa bài: 15/01/2024

Ngày duyệt đăng: 28/02/2024

Từ khóa:

*Không gian mạng, xâm hại
trên không gian mạng,
phòng chống xâm hại,
học sinh trung học cơ sở*

Tóm tắt

Bài báo tập trung nghiên cứu thực trạng công tác giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh các trường Trung học cơ sở huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nghiên cứu tiến hành khảo sát 79 giáo viên, 300 học sinh của 3 trường trung học cơ sở trên địa bàn về tầm quan trọng, mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh. Nghiên cứu được thực hiện bằng phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp phỏng vấn sâu và thống kê toán học để thu thập số liệu, phân tích, đánh giá thực trạng. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy những ưu điểm và tồn tại của công tác này trong các Nhà trường. Nghiên cứu là dữ liệu tham khảo để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả của giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh trung học cơ sở hiện nay.

1. Giới thiệu

Theo kết quả cuộc khảo sát ý kiến vào tháng 9/2019 về bạo lực đối với trẻ em do UNICEF thực hiện, 21% thanh thiếu niên Việt Nam tham gia khảo sát cho biết họ là nạn nhân của bắt nạt trên mạng và hầu hết (75%) đều không biết về đường dây nóng hoặc các dịch vụ có thể giúp họ nếu bị bắt nạt hoặc bị bạo lực trên mạng. Báo cáo của IWF - Internet Watch Foundation (Tổ Chức Giám Sát Mạng Trực Tuyến), năm 2021 đã ghi nhận số lượng dữ liệu có

liên quan đến lạm dụng tình dục trẻ em trực tuyến cao kỷ lục với hơn 252,000 tệp dữ liệu, gấp 19 lần năm 2011 với 13,000 tệp dữ liệu được ghi nhận và gấp rưỡi so với năm 2020 với hơn 153,000 tệp dữ liệu. Xâm hại trẻ em qua môi trường mạng ngày trở nên nguy hiểm bởi những nội dung, hình ảnh, clip được phát tán khắp nơi, có thể hiện hữu bất cứ lúc nào. Đáng báo động là tình trạng trẻ em bị cô lập trên mạng, bị bạo lực mạng và xâm tình dục gây nên những hậu quả nặng nề. Xuất phát từ đặc điểm của lứa tuổi THCS từ 12 đến 15 tuổi, nhu cầu tương

tác trên không gian mạng của học sinh ngày càng cao. Nhiều em tiếp xúc với điện thoại, internet, có tài khoản mạng xã hội từ rất sớm. Việc sử dụng, khai thác không gian mạng không đúng cách sẽ mang lại nhiều mối nguy hại bởi ở lứa tuổi này các em còn hạn chế trong hiểu biết, ít kinh nghiệm tự bảo vệ bản thân nên rất dễ trở thành mục tiêu cho kẻ xấu lợi dụng. Để trang bị kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn cho học sinh trong quá trình sử dụng không gian mạng an toàn, đồng hành cùng với các lực lượng khác, nhà trường cần đầu tư quan tâm từ việc xây dựng mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức... phù hợp để công tác này đạt hiệu quả cao nhất.

2. Lịch sử nghiên cứu

Xâm hại trên không gian mạng đang là vấn đề mang tính toàn cầu, vấn đề của thời đại công nghệ thông tin, là chủ đề được quan tâm nghiên cứu trong những năm gần đây trên thế giới và cả ở Việt Nam với các góc độ tiếp cận khác nhau.

Trên thế giới, nghiên cứu của Beran và Li (2005) về “quấy rối trên mạng” được thực hiện ở các trường THPT tại Canada cho rằng bắt nạt trực tuyến là hình thức quấy rối xảy ra thông qua việc sử dụng thông tin liên lạc điện tử như email và điện thoại di động, có hơn 20% học sinh tham gia khảo sát cho rằng đã bị bắt nạt trực tuyến và có một vài học sinh thừa nhận có tham gia vào việc này. Hình thức bắt nạt chủ yếu qua mạng xã hội, tin nhắn nặc danh và email; Các nhà nghiên cứu Jullia C. Davidson & Elena Martellozzo (2008) đã tìm hiểu mối nguy hiểm mà giới trẻ có thể gặp phải khi sử dụng Internet, xem xét những phát triển mới trong luật pháp của Vương quốc Anh và quốc tế, sau đó tìm hiểu các công tác giáo dục nhằm bảo vệ trẻ em. Trọng tâm là những phát hiện trong việc đánh giá chương trình được thiết kế để giúp giới trẻ sử dụng Internet an toàn. Nghiên cứu kết luận rằng cần phải làm nhiều hơn nữa trên phạm vi quốc tế để bảo vệ trẻ em và hạn chế việc sử dụng hình ảnh trẻ em không đúng đắn đang gia tăng trên môi trường trực tuyến; Nhóm tác giả Steven Malby, Tejal Jesrani, Tania Banuelos, Anika Holterhof,

Magdalena Hahn- UNODC (2015) đã nghiên cứu “Tác động của công nghệ thông tin về lạm dụng và bóc lột trẻ em” và chỉ ra các hình thức lạm dụng và bóc lột trẻ em phổ biến trên không gian mạng gồm khiêu khích trên mạng, ga găm trực tuyến, bắt nạt qua mạng, quấy rối và rình rập trên mạng...; Nghiên cứu của nhóm tác giả Masoumeh Afzali Gorouh, Hajar Azari, Mohammad Farajih (2021) “Phân tích vai trò của truyền thông trong việc ngăn ngừa lạm dụng tình dục trẻ em gái trên không gian mạng” đã phân tích vai trò của truyền thông trong việc ngăn ngừa quấy rối tình dục trẻ em gái trên không gian mạng, bởi vì không gian mạng, với chính sách truyền thông của nó, có thể cung cấp giải pháp thích hợp để giảm thiểu tội phạm. Kết quả nghiên cứu cho thấy: Quấy rối tình dục qua mạng với nhiều hình thức khác nhau như: tuyên truyền trên mạng, xuyên tạc trên mạng, giao cấu trái phép... Cho rằng phụ nữ và trẻ em gái là đối tượng nạn nhân chính của tội phạm này, cách tốt nhất để ngăn chặn nó là công tác phòng ngừa xã hội.

Tại Việt Nam, trong thời gian qua, hệ thống pháp luật về chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em nói chung và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng rất được quan tâm xây dựng và thường xuyên cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Luật An ninh mạng (2018) quy định về hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, trong đó có quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng: “Trẻ em có quyền được bảo vệ, tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động xã hội, vui chơi, giải trí, giữ bí mật cá nhân, đời sống riêng tư và các quyền khác khi tham gia trên không gian mạng”; “Cơ quan, tổ chức, cha mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em và cá nhân khác liên quan có trách nhiệm bảo đảm quyền của trẻ em, bảo vệ trẻ em khi tham gia không gian mạng...” (Luật An ninh mạng, 2018, Điều 29); Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025”. Đây là lần đầu tiên Việt Nam ban hành một Chương trình ở

cấp quốc gia riêng về vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Chương trình có mục tiêu bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em khi trẻ em tiếp cận thông tin, tham gia các hoạt động trên môi trường mạng và ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng môi trường mạng thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm đối với trẻ em dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật; Ngày 05/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 311/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030*”. Chương trình gồm 2 mục tiêu chung, 14 chỉ tiêu cụ thể và 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; Tổ chức Plan Việt Nam (2022) với “*Bảo vệ trẻ em an toàn trên môi trường mạng*” hướng tới hỗ trợ trẻ em nâng cao năng lực trong việc sử dụng Internet và mạng xã hội một cách an toàn và được bảo vệ khỏi các hình thức bạo lực trên không gian mạng. Tài liệu cung cấp nội dung cơ bản về hành vi bắt nạt, xâm hại trẻ em trên không gian mạng, hướng dẫn thực hiện các hoạt động phòng ngừa, bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị bắt nạt, bị xâm hại trên không gian mạng. Bên cạnh đó, dự án hướng tới tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em ở trong trường học và ngoài cộng đồng trong thực hiện các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ trẻ em bị bắt nạt, xâm hại trên môi trường mạng.

Tác giả Đoàn Thị Tố Uyên (2020) chỉ ra những ưu điểm, hạn chế trong công tác bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, nguyên nhân của những hạn chế và một số giải pháp bảo vệ trẻ em trên không gian mạng dưới góc độ luật học; Các tác giả Nguyễn Phương Thảo, Hà Ngọc Quỳnh Anh (2023) với bài báo “*Xâm hại tình dục trẻ em trên không gian mạng ở Việt Nam – thực trạng và giải pháp phòng ngừa*” đã trình bày khái quát về khái niệm và nhận diện các hành vi xâm hại tình dục trẻ em trên không gian mạng theo pháp luật hình sự Việt Nam. Tác động, nguyên nhân và thực tiễn của Việt Nam về những hành vi xâm hại tình dục trẻ em trên không gian mạng. Từ đó nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp hướng tới việc phòng ngừa, hạn chế tối đa nạn xâm hại tình dục trẻ em; Nghiên

cứu của Nguyễn Thị Thanh Thủy, Đỗ Văn Trọng (2023) đã đưa ra những nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn đối với phụ nữ và trẻ em trên mạng xã hội, vấn đề xây dựng không gian an toàn trên mạng xã hội và một số giải pháp bảo đảm sự an toàn cho phụ nữ và trẻ em trên không gian mạng; Tác giả Nguyễn Hữu Thạnh đã tập trung làm rõ tình hình sử dụng internet và tác động của nó đến trẻ em, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm tăng cường bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

Có thể nói các vấn đề liên quan đến xâm hại trên không gian mạng và phòng chống xâm hại trên không gian mạng là vấn đề mang tính toàn cầu đã được các Chính phủ, nhiều tổ chức, cá nhân trên thế giới cũng như ở Việt Nam quan tâm trên các bình diện khác nhau như xây dựng hệ thống cơ sở pháp lý, biên soạn các tài liệu tập huấn cho cộng đồng và phần lớn trong đó là các chương trình giáo dục phòng chống xâm hại tình dục trong môi trường đời sống thực hướng chủ yếu vào lứa tuổi học sinh và còn nhiều khoảng trống. Rất ít các nghiên cứu về GD PCXH trên KGM cho lứa tuổi học sinh THCS, trong khi giai đoạn lứa tuổi này nhu cầu tương tác trên KGM là rất lớn và đang phải đối mặt với rất nhiều nguy cơ rủi ro từ môi trường mạng. Việc nghiên cứu thực trạng giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh ở các trường trung học sơ sở hiện nay là cơ sở đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác này trong các nhà trường THCS có ý nghĩa quan trọng.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu tiến hành khảo sát tại trường THCS Kỳ Lâm, trường THCS Sơn Nam và trường THCS Tân Trào nhằm phục vụ cho việc phân tích và đánh giá thực trạng công tác giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh các trường THCS huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang hiện nay. Nghiên cứu tiến hành khảo sát 79 giáo viên và 300 học sinh thuộc các trường THCS Kỳ Lâm, trường THCS Sơn Nam và trường THCS Tân Trào.

Nghiên cứu sử dụng phối hợp các phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi, phương pháp phỏng vấn sâu và phương pháp thống kê toán học.

Xây dựng phiếu hỏi được gồm những nội dung chính về tầm quan trọng, mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp, đánh giá kết quả và các yếu tố ảnh hưởng tới GD PCXH trên KGM cho HS ở trường THCS với 3 dạng câu hỏi đóng, câu hỏi mở và câu hỏi kết hợp giữa đóng và mở, xin ý kiến nhà khoa học về nội dung và hình thức nhằm hoàn thiện phiếu hỏi. Bước tiếp theo, chính thức xây dựng hoàn thiện mẫu phiếu hỏi đưa vào khảo sát.

Về cách thức thu thập dữ liệu: Tạo câu hỏi và biểu mẫu khảo sát trên Google forms, chia sẻ đường link đến khách thể khảo sát. Giáo viên và học sinh thực hiện trả lời bằng hình thức trực tuyến và gửi kết quả trả lời trở lại cho nhà nghiên cứu.

Nghiên cứu tiến hành phỏng vấn 15 GV và 20 học sinh trường THCS Kỳ Lâm, trường THCS Sơn Nam và trường THCS Tân Trào thuộc huyện Sơn Dương. Mục tiêu phỏng vấn để làm rõ thêm những vấn đề mà phiếu hỏi chưa thu thập được. Câu hỏi phỏng vấn có nội dung liên quan tới thực trạng giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho HS ở trường THCS. Cách thức phỏng vấn là thực hiện hỏi trực tiếp GV và HS với sự hỗ trợ của các phương tiện như phiếu phỏng vấn, điện thoại di động, giấy, bút ghi chép.

Sử dụng phần mềm SPSS và phần mềm Excel để thống kê, xử lý và phân tích dữ liệu, vẽ biểu đồ.

Về thang đo kết quả khảo sát: Để đánh giá kết quả khảo sát thực trạng GD PCXH trên KGM cho HS, nghiên cứu sử dụng thang đo Likert (Rensis Likert, 1932). Sử dụng thang đo với 5 mức độ: luôn luôn, thường xuyên, thỉnh thoảng, hiếm khi, không bao giờ; tương ứng với thang điểm 5 (điểm tối đa là 5 điểm, điểm tối thiểu là 1 điểm theo mức độ giảm dần). Sử dụng công thức tính giá trị khoảng cách = $(\max - \min)/n = (5-1)/5 = 0.8$, do đó, kết quả của thang đo như sau:

Mức độ Luôn luôn: từ 4.20 đến ≤ 5.0 (Rất cao)

Mức độ Thường xuyên: từ 3.4 đến < 4.20 (Cao)

Mức độ Thỉnh thoảng: 2.6 đến < 3.4 (Trung bình)

Mức độ Hiếm khi: từ 1.8 đến < 2.6 (Thấp)

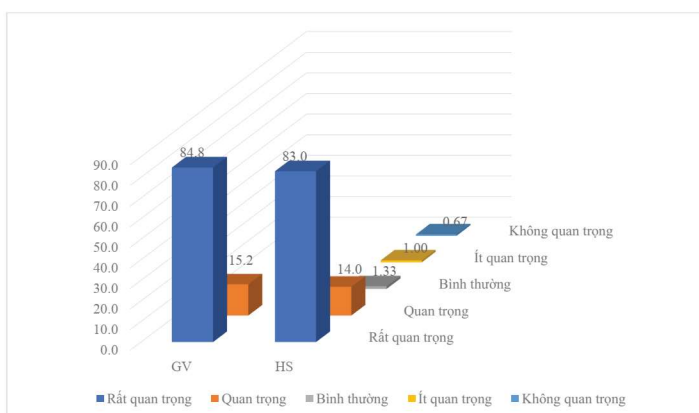
Mức độ Không bao giờ: từ 1.0 đến < 1.8 (Rất thấp)

Phương pháp xử lý số liệu: Sử dụng các công thức thống kê toán học để xử lý số liệu làm công cụ đánh giá thực trạng giáo dục phòng chống xâm hại trên KGM cho HS THCS

4. Kết quả

4.1. Nhận thức của GV và HS về tầm quan trọng và mục tiêu của giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh các trường THCS, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

4.1.1. Nhận thức của GV và HS về tầm quan trọng của giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh



Biểu đồ 1. Nhận thức của GV và HS về tầm quan trọng của GDPCXHTKGM cho học sinh THCS

Đối với GV: Có 67 trong tổng số 79 GV được khảo sát (tương ứng là 84.8%) nhận thức rằng GD PCXH trên KGM cho HS THCS là rất quan trọng. 12/79 GV (15.2%) cho rằng công tác này là quan trọng. Không có GV nào cho rằng GD PCXH trên KGM cho HS THCS là bình thường/ít quan trọng/không quan trọng.

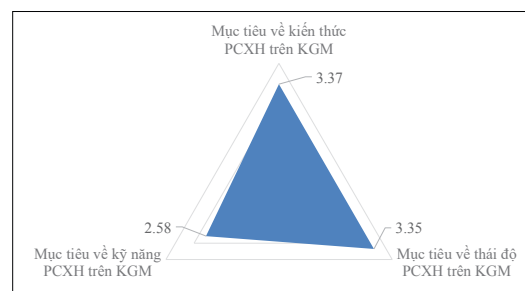
Đối với HS: có 249/300 HS (tỷ lệ 83%) cho rằng GD PCXH trên KGM cho HS THCS rất quan trọng. Có 42 em HS (tương ứng 14%) nhận thức rằng quan trọng. Đặc biệt đáng lưu ý rằng, có 04 HS (tỷ lệ 1.33%) cho rằng GD PCXH trên KGM cho HS THCS là bình thường, 03 em HS cho rằng ít quan trọng (tương ứng là 1.0%) và 02 HS cho rằng không quan trọng (tương ứng là 0.67%).

Để làm rõ sự nhận thức của GV và HS về tầm quan trọng của GD PCXH trên KGM cho HS THCS, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn sâu đối với một số GV và HS với câu hỏi: “Vì sao thầy/cô/các em lại đánh giá cao tầm quan trọng của công tác GD PCXH trên KGM cho HS THCS hiện nay?” Cô giáo K.T.T.H – GV trường THCS Kỳ Lâm đã chia sẻ rằng: “Thực trạng xã hội hiện nay cho thấy vấn đề xâm hại trên mạng có tính chất phức tạp, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Trong khi đó rất nhiều HS chưa có hiểu biết và kỹ năng phòng chống tốt. Vì vậy, công tác giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh rất quan trọng và cấp thiết”. Đồng tình với ý kiến này, thầy giáo T.V.S cho rằng: “Giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh lứa tuổi THCS là rất quan trọng, vì đây là giai đoạn các em đang rất tò mò và nhu cầu sử dụng internet, mạng xã hội rất lớn và không phải học sinh nào cũng có hiểu biết đầy đủ về vấn đề này”. Em B.Q.M (HS lớp 8) cho biết: “Em thường xuyên sử dụng máy tính và điện thoại để tìm kiếm thông tin, học tập và giải trí, em cũng biết rằng không gian mạng ẩn chứa nhiều rủi ro, nguy hiểm nhưng bản thân em chưa biết cách để xử lý nếu gặp phải, em thấy giáo dục cho học sinh phòng chống xâm hại trên không gian mạng là rất cần thiết và rất quan trọng”. Với câu hỏi: “Theo

thầy/cô/các em, vì sao có một bộ phận HS cho rằng GD PCXH trên KGM cho HS là không quan trọng?” Cô Đ.T.T.L (Trường THCS Tân Trào) chia sẻ: “Tiện ích và sức hấp dẫn mà internet mang lại có thể dễ dàng thấy ngay, nhưng ngược lại các nguy cơ tiềm ẩn trong quá trình sử dụng internet thì không phải học sinh nào cũng biết, nên các em thường có tâm lý chủ quan và chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc phòng chống rủi ro khi tham gia môi trường mạng”. Em N.A.D bày tỏ: “hiện nay các thông tin trên mạng rất nhiều, em chỉ cần vào mạng để đọc là được”.

Qua việc phân tích định lượng và kết hợp với phỏng vấn sâu GV và HS, 100% GV và phần lớn (97%) HS đã có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh THCS. Điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi đầu tiên cho việc tổ chức các hoạt động GD PCXH trên KGM cho HS trong nhà trường. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận HS (3.0%) chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, số HS này có rải rác ở các trường được khảo sát. Cơ sở lý luận và thực tiễn xã hội cho thấy hoạt động GD PCXH trên KGM cho HS trong các nhà trường THCS có vai trò, ý nghĩa rất lớn. Vì vậy, cần phải tăng cường các hoạt động giáo dục để nâng cao nhận thức đúng đắn cho tất cả các HS trong nhà trường về tầm quan trọng của GD PCXH trên KGM cho HS là một đòi hỏi mang tính cấp thiết.

4.1.2. Xác định mục tiêu giáo dục giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh



Biểu đồ 2. Kết quả khảo sát về xác định mục tiêu GD PCXH trên KGM cho học sinh THCS

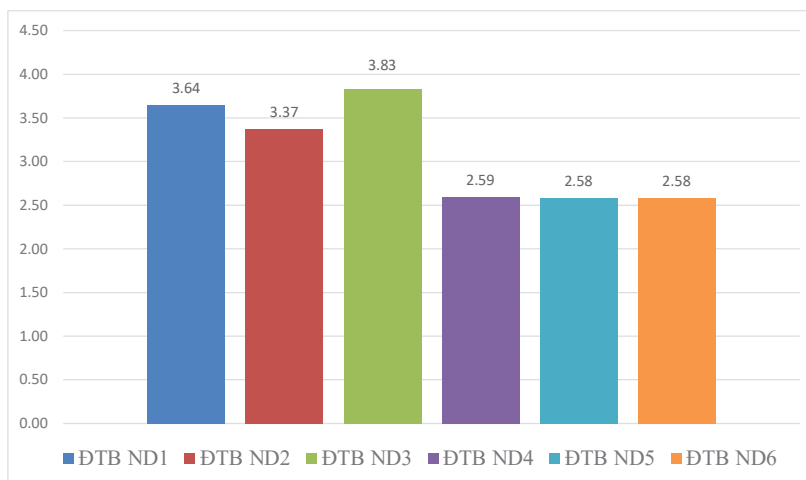
ĐTB chung của mục tiêu về kiến thức và thái độ là khá tương đương nhau (3.37 và 3.35), có chênh lệch không đáng kể (0.02); ĐTB chung của mục tiêu về kiến thức (3.37) so với mục tiêu về ĐTB chung mục tiêu về kỹ năng (2.58) có sự chênh lệch là 0.79; ĐTB chung của mục tiêu về thái độ (3.35) so với mục tiêu về kỹ năng (2.58) có sự chênh lệch là 0.77. Điều này cho thấy việc xác định mục tiêu GD PCXH trên KGM cho HS theo 3 khía cạnh về kiến thức, thái độ và kỹ năng là chưa thực sự cân đối và đồng bộ

Để tìm hiểu rõ hơn thực trạng này, chúng tôi tiến hành phỏng vấn GV qua câu hỏi: “Theo thầy/cô, vì sao có sự chưa đồng bộ giữa việc xác định mục tiêu về kiến thức, thái độ và kỹ năng trong GD PCXH trên KGM cho HS?” và đề nghị GV chia sẻ cụ thể hơn. Cô N.T.L.T (Trường THCS Tân Trào) cho biết: “Mục tiêu trang bị kiến thức cũng như bồi dưỡng thái độ tình cảm về PCXH trên KGM cho HS được thực hiện thường xuyên hơn và cũng dễ đạt được hơn bởi có thể thông qua con đường lồng ghép, tích hợp trong các môn học. Còn mục tiêu hình thành và phát triển kỹ năng, hành vi PCXH trên KGM cho HS để đạt được sẽ khó khăn hơn nhiều, vì cần đầu tư thời gian, tổ chức cho HS tập luyện và rèn luyện thường xuyên, trong khi chính bản thân GV còn chưa thành thạo về các kỹ năng này, ví dụ như Kỹ năng liên quan đến giữ an toàn và bảo mật tài khoản mạng xã hội”. Cô Đ.T.H.Tr (Trường THCS Kỳ Lâm) chia sẻ: “Mục tiêu giúp HS có kỹ năng nhận diện được các biểu hiện, hình thức xâm hại trên không gian mạng và các kỹ năng cụ thể khác chưa được hướng đến thường xuyên bởi đều là những kỹ năng khó, vì vậy nên được tổ chức giáo dục theo chủ đề riêng và có sự hỗ trợ của chuyên gia hoặc lực lượng an ninh mạng như vậy sẽ hiệu quả hơn. Còn hiện nay, chúng tôi chủ yếu hướng đến mục tiêu cung cấp cho HS kiến thức chung về sự cần thiết bảo vệ thông tin riêng tư, bí mật cá nhân khi tiếp cận và tương

tác trên môi trường mạng, nhắc nhở HS cần cảnh giác, không a dua, hòa theo các biểu hiện sai trái trên không gian mạng”. Thầy N.V.H (Trường THCS Sơn Nam) cho biết: “Việc phổ biến, cung cấp cho HS các kiến thức sử dụng mạng xã hội an toàn, ứng xử, giao tiếp có văn hóa được nhà trường và các GV thường xuyên quan tâm hơn cả. Trong thời gian tới, nhà trường sẽ phải chú trọng hơn trong việc chuyển hóa những kiến thức đó thành hành động việc làm cụ thể ở học sinh”

Qua phân tích thực trạng xác định mục tiêu GD PCXH trên KGM cho HS THCS, chúng tôi nhận định rằng: Hiện nay, việc xác định mục tiêu GD PCXH trên KGM trong các nhà trường THCS thuộc huyện Sơn Dương chưa thực sự đồng bộ, thường xuyên tập trung hướng đến hình thành cho HS kiến thức và thái độ phòng chống xâm hại trên không gian mạng và mục tiêu hình thành ở HS các kỹ năng, hành vi phòng chống xâm hại trên không gian mạng chưa thực sự được chú trọng. GD PCXH trên KGM là một quá trình diễn ra theo nguyên tắc tiến trình. Tiến trình đó gồm: tác động nhận thức - hình thành thái độ - thay đổi hành vi và cần đi từ cái đơn giản đến phức tạp. Đây là một quá trình mà mỗi yếu tố có thể là khởi đầu của một chu trình mới. Do đó GV có thể tác động lên bất kỳ mắt xích nào trong chu trình trên, tuy nhiên phải thực hiện đồng bộ: thay đổi thái độ dẫn đến thay đổi nhận thức và hành vi hoặc hành vi thay đổi tạo nên sự thay đổi nhận thức và thái độ. Để làm cơ sở cho việc triển khai lựa chọn được nội dung, phương pháp, hình thức GD PCXH trên KGM và nâng cao hiệu quả của công tác này, trước hết cần phải đảm bảo xác định được mục tiêu thường xuyên và đồng bộ ở cả 3 mặt về nhận thức, thái độ và kỹ năng hành vi PCXH trên KGM cho HS.

4.2. Nội dung giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh



Biểu đồ 3. So sánh mức độ thực hiện các nội dung GD PCXH trên KGM

ND1: Các kiến thức chung về vai trò, ảnh hưởng của không gian mạng

ND2: Giữ an toàn cho tài khoản và bảo mật thông tin cá nhân

ND3: Quy tắc ứng xử, giao tiếp trên không gian mạng

ND4: Nhận diện nguy cơ, hình thức, dấu hiệu của xâm hại trên KGM

ND5: Cách ứng phó tích cực trước xâm hại trên không gian mạng

ND6: Tìm kiếm sự trợ giúp trước xâm hại trên không gian mạng

GV và HS đều cho rằng Quy tắc ứng xử, giao tiếp trên không gian mạng là nội dung được GD thường xuyên nhất (ĐTB chung là 3.83, xếp thứ bậc 1); nội dung về Các kiến thức chung về vai trò, ảnh hưởng của không gian mạng (ĐTB chung là 3.64, xếp thứ 2). Cả hai nội dung này được nhà trường và thầy cô thường xuyên GD cho HS (mức độ Cao)

Nội dung về Giữ an toàn cho tài khoản và bảo mật thông tin cá nhân có (ĐTB chung là 3.37, xếp thứ 3), là nội dung thỉnh thoảng được GV lựa chọn để GD cho HS trong nhà trường (mức độ Trung bình).

Nội dung về Nhận diện nguy cơ, hình thức, dấu hiệu của xâm hại trên KGM có ĐTB chung = 2.59

(xếp thứ 4); Nội dung về Cách ứng phó tích cực trước xâm hại trên KGM và Tìm kiếm sự trợ giúp trước xâm hại trên KGM đều có ĐTB chung là 2.58 (xếp thứ 5). Cả ba nội dung GD này đều hiếm khi được lựa chọn để GD cho HS (mức độ thấp).

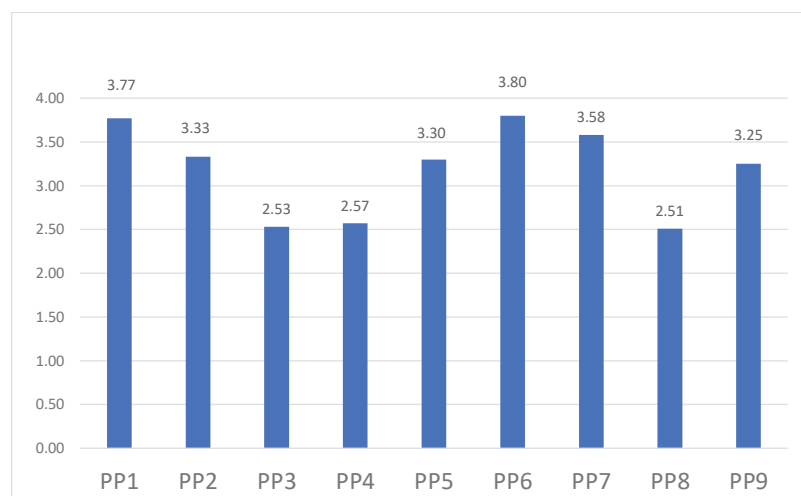
Để tìm hiểu rõ hơn về thực trạng lựa chọn các nội dung GD PCXH trên KGM cho HS, chúng tôi tiến hành phỏng vấn một số GV và HS qua câu hỏi: “Vì sao các nội dung 1,2,3 lại được thầy, cô lựa chọn để giáo dục cho HS thường xuyên hơn các nội dung còn lại?”. Thầy Tr.T.L (GV trường THCS Sơn Nam) chia sẻ: “*thường xuyên lồng ghép vào các bài học để giáo dục HS về quy tắc ứng xử, giao tiếp nói chung và trên không gian mạng nói riêng và nhắc nhở các em phải cân nhắc trong việc bày tỏ cảm xúc, bình luận, chia sẻ các thông tin, video, hình ảnh trên mạng internet. Các vấn đề này chúng tôi có kinh nghiệm hơn và cũng là những nội dung dễ dàng lồng ghép để chuyển tải đến HS*”. Em L.Ph.L (HS trường THCS Tân Trào) trả lời rằng: “*Nhà trường và thầy cô thường xuyên giáo dục, nhắc nhở chúng em về an toàn thông tin trên mạng, tránh xây ra hiện tượng lên facebook để nói xấu, tẩy chay hay chỉ trích lẫn nhau. Còn các nội dung khác cũng ít được nhắc đến*”. Các GV được hỏi có chung ý kiến rằng: Các nội dung giáo dục liên quan đến việc giúp HS nhận diện nguy cơ, các dấu hiệu xâm hại của người xấu trên KGM hay cách ứng phó và tìm kiếm sự trợ giúp

chưa được tiến hành thường xuyên, bởi vì đều là những nội dung phức tạp, giáo viên ít kinh nghiệm, chưa được tập huấn, trang bị tài liệu, cầm nang hướng dẫn cụ thể về nội dung này. Trò chuyện với HS, chúng tôi nhận thấy các em đều có nhu cầu được nhà trường tăng cường tổ chức giáo dục về các nội dung này. Em N.Đ.M (HS trường THCS Kỳ Lâm) bày tỏ: “Hiện nay có nhiều thông tin về các trường hợp bị xâm hại trên mạng, em mong muốn được thầy cô thường xuyên hướng dẫn cách nhận ra dấu hiệu nguy cơ để chúng em kịp thời phòng tránh, ngăn chặn”. Em H.T.P.T (HS trường THCS Sơn Nam) mong muốn: “được hướng dẫn cách ứng phó trước những bình luận khiếm nhã, những trêu chọc quá mức trên facebook và trong nhóm kín”.

Qua phân tích thực trạng về việc lựa chọn các nội dung GD PCXH trên KGM cho HS THCS,

chúng tôi cho rằng nhà trường cần đẩy mạnh hơn nữa việc giáo dục đa dạng các nội dung, đặc biệt tăng cường giáo dục về Nhận diện nguy cơ, hình thức, dấu hiệu của xâm hại trên KGM, Cách ứng phó tích cực trước xâm hại trên KGM và Tìm kiếm sự trợ giúp trước xâm hại trên KGM bởi đây đều là những nội dung giáo dục rất quan trọng và mang tính cấp thiết đối với HS, đều là các nội dung có thể mạnh trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng cụ thể cho HS trong việc phòng, chống xâm hại trên KGM, nó giúp HS nhận diện được các nguy cơ tiềm ẩn từ không gian mạng, từ đó các em có kỹ năng ứng phó kịp thời, an toàn, hoặc biết cách tìm kiếm sự giúp đỡ tin cậy và tránh được hậu quả đáng tiếc.

4.3. Phương pháp giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh



Biểu đồ 4. Mức độ sử dụng PP GDPCXHTKGM cho HS THCS

PP1: Động não

PP2: Thảo luận nhóm

PP3: Trò chơi

PP4: Đóng vai

PP5: Nghiên cứu tình huống

PP6: Kể chuyện

PP7: Nêu gương

PP8: Luyện tập

PP9: Trải nghiệm

Các phương pháp GD PCXH trên KGM cho HS được GV thường xuyên sử dụng (mức Cao) là Phương pháp kể chuyện (ĐTB chung 3.80, xếp thứ 1), tiếp đến là Phương pháp động não (ĐTB chung 3.77, thứ bậc 2) và Phương pháp nêu gương (ĐTB chung 3.58, xếp thứ 3); Các phương pháp GD PCXH trên KGM cho HS được GV thỉnh thoảng sử dụng (mức trung bình) lần lượt là Thảo luận nhóm (ĐTB chung là 3.33), Nghiên cứu tình huống (ĐTB chung là 3.30), Trải nghiệm (ĐTB chung là 3.25); Các phương pháp hiếm khi sử

dụng (mức thấp) là Đóng vai (ĐTB GV: 2.59; ĐTB HS: 2.54; ĐTB chung là 2.57), Trò chơi (ĐTB GV: 2.57; ĐTB HS: 2.49; ĐTB chung là 2.53) và Luyện tập (ĐTB GV 2.54; ĐTB HS: 2.47; ĐTB chung là 2.51).

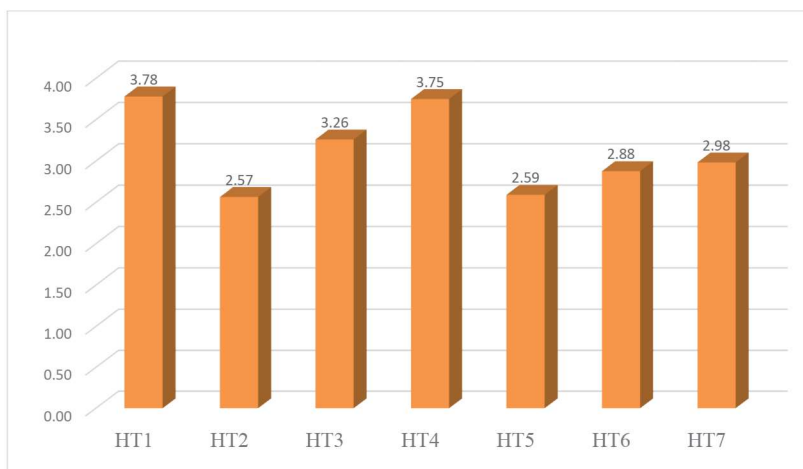
Chúng tôi tiến hành phỏng vấn một số GV qua câu hỏi: “Vì sao thầy/cô sử dụng các phương pháp như kể chuyện, động não, nêu gương thường xuyên hơn các phương pháp khác?”. Cô Đ.T.P (GV trường THCS Sơn Nam) cho biết: *“trong quá trình giảng dạy trên lớp cũng như ngoài giờ học, tôi thường lựa chọn những câu chuyện có nội dung liên quan đến giao tiếp, ứng xử hoặc bắt nạt, xâm hại trên không gian mạng kể cho các em học sinh nghe để các em tránh, bên cạnh đó tôi cũng sử dụng tấm gương có hành vi tốt để nêu gương. Đây là cách dễ thực hiện trong nhiều trường hợp, tình huống và thời điểm khác nhau.”*. Cô N.T.N chia sẻ rằng: *“Một số phương pháp như đóng vai, trò chơi, luyện tập.. ít được sử dụng vì đều là những phương pháp đòi hỏi sự công phu trong việc thiết kế, cần nhiều thời gian để chuẩn bị và tổ chức hoạt động trong khi đó hiện nay GV trong trường vẫn chủ yếu lồng ghép vào các môn học để GD PCXH trên KGM cho HS”*. Phỏng vấn HS, em L.Đ.N bày tỏ mong muốn *“nếu thầy cô thường xuyên tổ chức cho chúng em hóa thân đóng vai, thực hành luyện tập để chúng em*

được trải nghiệm xử lý tình huống, như vậy sẽ tạo hứng thú và dễ tiếp thu hơn”.

Phân tích thực trạng cho thấy, trong quá trình GD PCXH trên KGM cho HS, GV đã sử dụng nhiều phương pháp khác nhau. Tuy nhiên, GV thường tập trung vào các phương pháp nằm trong nhóm các phương pháp dùng ngôn ngữ, tác động đến nhận thức, tình cảm của HS. Đây đều là những phương pháp có lợi thế giúp GV dễ dàng chuyển tải nội dung kiến thức đến HS, tiết kiệm về mặt thời gian và linh hoạt trong các giờ học lồng ghép. Còn các phương pháp giáo dục có nhiều ưu thế trong việc phát huy tính tích cực của HS trong quá trình tham gia hoạt động GD PCXH trên KGM, các phương pháp tổ chức hoạt động và hình thành kinh nghiệm, thói quen hành vi ứng xử xã hội lại ít được GV sử dụng. Điều này có thể là một nguyên nhân dẫn đến kỹ năng, hành vi PCXH trên KGM của HS còn hạn chế, vì các em ít có cơ hội vận dụng kiến thức vào thực hành, trải nghiệm để hình thành và phát triển kỹ năng.

Như vậy, để tác động đồng bộ vào các mặt nhận thức, thái độ và kỹ năng PCXH trên KGM cho HS, GV cần tăng cường sử dụng phối kết hợp và linh hoạt các phương pháp giáo dục khác nhau và đặc biệt tăng cường sử dụng các phương pháp có ưu thế trong việc phát huy được sự tích cực, chủ động, gây được sự hứng thú với HS.

4.4. Hình thức giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh



Biểu đồ 5. Mức độ vận dụng hình thức GDPCXH trên KGM cho HS THCS

HT1: Lồng ghép, tích hợp vào môn học, bài học

HT2: Tổ chức hoạt động trải nghiệm

HT3: Tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề

HT4: Lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tập thể

HT5: Tổ chức hội thi, cuộc thi

HT6: Tham vấn, tư vấn cá nhân hoặc nhóm học sinh

HT7: Tuyên truyền qua phương tiện truyền thông đại chúng

Các hình thức GD PCXH trên KGM cho HS được tổ chức thường xuyên (mức độ Cao) là Lồng ghép, tích hợp vào môn học, bài học (ĐTB chung là 3.78, xếp thứ 1), tiếp đến là hình thức Lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tập thể (ĐTB chung là 3.75, xếp thứ 2); Các hình thức GD PCXH trên KGM cho HS thỉnh thoảng được tổ chức (mức độ Trung bình) là hình thức Tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề (ĐTB chung là 3.26). Tuyên truyền qua phương tiện truyền thông đại chúng (ĐTB chung là 2.98). Tham vấn, tư vấn cá nhân hoặc nhóm học sinh (ĐTB chung là 2.88); Các hình thức GD PCXH trên KGM cho HS hiếm khi tổ chức (mức Thấp) là Tổ chức hoạt động trải nghiệm (ĐTB chung là 2.57) và Tổ chức hội thi, cuộc thi (ĐTB chung 2.59).

Để tìm hiểu rõ hơn về thực trạng các hình thức tổ chức GD PCXH trên KGM cho HS trong nhà trường, chúng tôi sử dụng câu hỏi “Thầy/cô có thể chia sẻ cụ thể hơn về các hình thức GD PCXH trên KGM cho HS mà nhà trường, thầy/cô đã thực hiện?” Thầy N.V.H (Trường THCS Sơn Nam) cho biết: “Hiện nay, nhà trường tiến hành giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh đa phần thông qua lồng ghép vào quá trình giảng dạy các môn học và lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tập thể đầu tuần và sinh hoạt lớp, nội dung ở mức đơn giản, chủ yếu là chia sẻ, đưa ra lời khuyên và phụ thuộc vào kinh nghiệm

của GV. Nhà trường đã phối hợp với Công an tổ chức theo hình thức chủ đề ngoại khóa nhưng chưa được thường xuyên”. Cô L.T.N cho biết. “Đầu năm học Nhà trường đã phối hợp với Công an tỉnh Tuyên Quang, Công an huyện Sơn Dương tổ chức hoạt động ngoại khóa “Tuyên truyền về Luật An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao” cho học sinh toàn trường. Đây là hoạt động thiết thực, tuy nhiên cũng chưa được tổ chức thường xuyên”. Cô B.T.T (GV - THCS Tân Trào) chia sẻ rằng: “Hình thức tham vấn, tư vấn cho học sinh về GD PCXH trên KGM hầu như chỉ mới dừng ở mức độ giáo viên chia sẻ, tâm sự đưa ra lời khuyên cho học sinh dựa trên kinh nghiệm sống và hiểu biết của bản thân. Chúng tôi rất cần được bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức và kỹ năng tham vấn, tư vấn cho học sinh về phòng chống xâm hại nói chung, xâm hại trên không gian mạng nói riêng.”

Như vậy, qua điều tra thực trạng cho thấy: hiện nay các hình thức tổ chức GD PCXH trên KGM cho HS chủ yếu thông qua lồng ghép, tích hợp vào môn học, bài học, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt tập thể dưới cờ và sinh hoạt lớp. Điều này cũng dễ hiểu bởi thông qua các hình thức này các nội dung GD PCXH trên KGM có liên quan được đưa vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp với điều kiện thực tế giảng dạy của GV. Thông qua các giờ sinh hoạt lớp, GVCN có nhiều thời gian để tổ chức GD cho các em HS. Tuy nhiên để GD PCXH trên KGM đảm bảo phong phú, hiệu quả cao hơn, phù hợp với các đối tượng HS, nhà trường cần đẩy mạnh tăng cường tổ chức giáo dục thông qua các hình thức như Tổ chức hoạt động trải nghiệm, Tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề, Tổ chức hội thi, cuộc thi, Tham vấn, tư vấn cá nhân hoặc nhóm học sinh, Tuyên truyền qua phương tiện truyền thông đại chúng.

4.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh

Bảng 1. Các yếu tố ảnh hưởng đến GDPCXHTKGM cho HS THCS

TT	Yếu tố ảnh hưởng	GV		HS		ĐTB chung	Thứ bậc
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC		
1	YT1	3.94	0.88	3.59	0.34	3.77	2
2	YT2	4.23	1.51	4.17	1.36	4.20	1

TT	Yếu tố ảnh hưởng	GV		HS		ĐTB chung	Thứ bậc
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC		
3	YT3	3.94	0.88	3.58	0.97	3.76	3
4	YT4	3.75	0.56	3.43	0.19	3.59	
5	YT5	3.85	0.72	3.52	0.27	3.69	5
6	YT6	3.80	0.64	3.69	0.48	3.75	4

YT1: Năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, giáo dục của giáo viên

YT2: Năng lực nhận thức, thái độ, ý thức tự rèn luyện của học sinh

YT3: Hiểu biết, phương pháp giáo dục của cha mẹ, bầu không khí tâm lý gia đình học sinh

YT4: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu giảng dạy, học tập

YT5: Sự phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường

YT6: Chính sách, pháp luật, sự phát triển của công nghệ internet, mạng xã hội

Yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất đến GD PCXH trên KGM cho HS THCS chính là yếu tố bản thân học sinh (Năng lực nhận thức, thái độ, ý thức tự rèn luyện của học sinh), có ĐTB chung 4.20, ảnh hưởng ở mức độ rất cao. Tiếp đến là ảnh hưởng từ phía GV (Năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, giáo dục của giáo viên), với ĐTB chung 3.77 và yếu tố gia đình (Hiểu biết, phương pháp giáo dục của cha mẹ, bầu không khí tâm lý gia đình học sinh), có ĐTB chung 3.76. Yếu tố về Chính sách, pháp luật, sự phát triển của internet, mạng xã hội (ĐTB chung 3.75), Sự phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường (ĐTB chung 3.69) và Cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu giảng dạy, học tập (ĐTB chung 3.59) cũng đều có ảnh hưởng ở mức độ cao.

Qua phỏng vấn, trò chuyện với một số GV và HS, chúng tôi thu được một số câu trả lời như sau: Cô M.T.Tr (trường THCS Kỳ Lâm) nhận định: “Quá trình giáo dục phòng chống xâm hại trên không gian mạng cho học sinh chịu sự tác động của nhiều yếu tố thuộc về bản thân học sinh, gia

đình, nhà trường và xã hội và giữa các yếu tố này có mối tương quan thuận. Vì vậy, muốn nâng cao chất lượng của công tác này cần có sự tác động đồng bộ vào tất cả các yếu tố”. Cô Đ.T.T.L (trường THCS Tân Trào): “HS trong giai đoạn lứa tuổi THCS có nhiều thay đổi lớn cả về tâm lý và sinh lý, nếu HS có ý thức tự giác, tích cực, tự rèn luyện tự giáo dục tốt thì sẽ rất thuận lợi trong quá trình tổ chức hoạt động. Tuy nhiên, hiện nay, vẫn còn nhiều HS chưa có ý thức cao về vấn đề này”. Em P.K.N.T (HS trường THCS Sơn Nam) chia sẻ: “Bản thân chúng em rất ngại chia sẻ, nếu bố mẹ gần gũi, thường xuyên tâm sự, quan tâm cảnh báo với con về các các rủi ro, nguy cơ bị xâm hại, bạn bè xấu lôi kéo, thì sẽ giúp chúng em ý thức tốt hơn về vấn đề này...”. Đồng thời qua trò chuyện, phỏng vấn, GV chia sẻ rằng trong quá trình GD PCXH trên KGM cho học sinh trong nhà trường, còn gặp rất nhiều khó khăn như: thiếu tài liệu hướng dẫn chính thống, nguồn tin cậy; GV chưa được tập huấn và hướng dẫn cụ thể; Bản thân GV chưa có nhiều kinh nghiệm nhận diện và xử lý các tình huống trên không gian mạng; HS chưa thực sự hợp tác với thầy cô; Một số phụ huynh chưa thật quan tâm và thiếu hiểu biết về vấn đề này và phối hợp với nhà trường chưa thường xuyên; Môi trường xã hội phức tạp...; Qua ý kiến của HS, chúng tôi nhận thấy, khó khăn phổ biến mà đa số các em gặp phải đó là: ngại tâm sự với bố mẹ, thầy cô; không biết chia sẻ với ai khi gặp vấn đề trên mạng; bố mẹ thường xuyên áp đặt; hiểu biết và kỹ năng của bản thân còn hạn chế...

Nhà trường và gia đình đều có tầm ảnh hưởng quan trọng đến ý thức cũng như kỹ năng phòng chống xâm hại của học sinh. Thầy cô mà trực

tiếp là các thầy cô giáo chủ nhiệm, có vai trò quan trọng trong việc giáo dục, truyền thông những kiến thức, kỹ năng để HS có thể sử dụng KGM thông minh, hiệu quả và an toàn, trong đó thái độ và cách ứng xử khi trò chuyện với HS về chủ đề nhạy cảm này là yếu tố quan trọng để HS cân nhắc và quyết định có thể chia sẻ hay không. Gia đình là nền tảng trong quá trình giáo dục, việc xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình, dành thời gian quan tâm và giám sát việc sử dụng không gian mạng của con cái, đồng thời cũng cần kiểm soát chính hành vi trên không gian mạng của bản thân để nêu gương. Tuy nhiên để có được hiệu quả GD tốt nhất, rất cần sự phối kết hợp thường xuyên, trách nhiệm giữa gia đình, nhà trường và các lực lượng giáo dục khác. Qua thực trạng nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy, GV và HS đều đánh giá cao mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan đến công tác GD PCXH trên KGM cho học sinh. Mặc dù mỗi yếu tố có mức độ tác động khác nhau nhưng sự chênh lệch là không nhiều. Trong quá trình GD PCXH trên KGM cho HS Nhà trường, GV, HS còn gặp nhiều khó khăn từ các tác động của yếu tố bên trong và bên ngoài. Do đó để góp phần nâng cao hiệu quả của công tác này, cần có giải pháp đồng bộ nhằm khắc phục những hạn chế, giảm thiểu các tác động tiêu cực từ các yếu tố ảnh hưởng đó.

5. Kết luận và bàn luận

Xuất phát từ việc nghiên cứu, phân tích thực trạng công tác GD PCXH trên KGM cho HS các trường THCS trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang cho thấy: Đa số GV và HS nhận thức được tầm quan trọng của việc GD PCXH trên KGM cho HS THCS; Nội dung giáo dục GD PCXH trên KGM cho HS THCS có sự đa dạng; GV sử dụng nhiều PP để GD PCXH trên KGM cho HS trong nhà trường; Tổ chức các hoạt động giáo dục GD PCXH trên KGM cho HS THCS với nhiều hình thức khác nhau; GV thực hiện đánh giá kết quả GD PCXH trên KGM cho HS ở cả ba khía cạnh kiến thức, thái độ, hành vi và huy

động phối hợp lực lượng tham gia đánh giá từ tự đánh giá của bản thân học sinh, giữa các học sinh với nhau, từ phụ huynh và từ phía giáo viên; GV và HS đã nhận thức được rằng công tác GD PCXH trên KGM cho HS THCS chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố bên trong và bên ngoài, chủ quan và khách quan.

Tuy nhiên vẫn còn những hạn chế: Một bộ phận HS chưa đánh giá đúng vai trò, tầm quan trọng của việc GD PCXH trên KGM cho HS lứa tuổi THCS; Mục tiêu giáo dục của GD PCXH trên KGM cho HS chưa thực sự đồng bộ, mục tiêu về kỹ năng PCXH trên KGM chưa được xác định thường xuyên; Các nội dung GD liên quan đến việc nhận diện nguy cơ, hình thức, dấu hiệu của xâm hại trên không gian mạng, cách ứng phó tích cực trước xâm hại trên không gian mạng và tìm kiếm sự trợ giúp trước xâm hại trên không gian mạng chưa được chú trọng lựa chọn để giáo dục cho HS; Các phương pháp giáo dục có ưu thế trong việc phát huy tính tích cực và phát triển kỹ năng PCXH trên KGM cho HS ít được GV sử dụng; Các hình thức tổ chức giáo dục như tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề chuyên biệt, hội thi, cuộc thi, tham vấn, tư vấn và tuyên truyền qua phương tiện truyền thông đại chúng chưa được tiến hành thường xuyên; Cơ sở vật chất, phương tiện, các tài liệu hướng dẫn chi tiết để hỗ trợ GV triển khai các hoạt động GD PCXH trên KGM cho HS chưa được trang bị đầy đủ. Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho GV để nâng cao về kiến thức, kỹ năng giáo dục PCXH trên KGM chưa được tổ chức; Công tác phối kết hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả và nhịp nhàng.

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy về cơ bản công tác GD PCXH trên KGM ở các nhà trường THCS thuộc huyện Sơn Dương đã đạt được một số tín hiệu tích cực, song cũng còn tồn tại những hạn chế nhất định, xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng, là tư liệu tham khảo giúp các nhà quản lý xã hội, quản lý giáo dục, giáo viên và các

lực lượng có liên quan xây dựng biện pháp, cách thức nâng cao hiệu quả GDPCXH TKGM cho HS trong các nhà trường THCS trên địa bàn huyện Sơn Dương hiện nay.

REFERENCES

- Beran, T. N., and Li, Q. (2005). Cyber-Harassment: A Study of a New Method for Old Behavior. *The Journal of Educational Computing Research*, 32(3), 265-277. <http://dx.doi.org/10.2190/8YQM-B04H-PG4D-BLLH>
- Doan Thi To Uyen (2020), Current status of child protection in cyberspace in Vietnam, *Journal of Encyclopedia and Encyclopedia*, No. 5 (2020)
- Jullia C.Davidson & Elena Martellozzo (2008), Protecting vulnerable children in cyberspace from educational use: raising awareness and responding globally, <https://doi.org/10.1080/15614260802349965>
- Children's Law (2016)
- Cybersecurity Law (2018)
- Masoumeh Afzali Gorouh, Hajar Azari, Mohammad Farajiha (2021), Analyzing the Role of Media in Preventing Sexual Abuse of Girls in Cyberspace, *The International Journal of Humanities*.
- Nguyen Huu Thanh (2023), Strengthening Children Against the Impact of the Internet Today, *Journal of Social Sciences and Human Resources* (No. 12).
- Nguyen Phuong Thao, Ha Ngoc Quynh Anh (2023), Child sexual abuse on cyberspace in Vietnam - Current situation and prevention solutions, *Journal of Law and Practice* - No. 55/2023
- Nguyen Thi Thanh Thuy, Do Van Trong (2023), *Safety for women and children in cyberspace*, State Management Magazine, No. 329
- Decision No. 830/QĐ-TTg dated June 1, 2021 of the Prime Minister approving the program "Protecting and supporting children to interact healthily and creatively in the online environment for the period 2021 - 2025"
- Decision No. 311/QĐ-TTg dated March 5, 2022 The Prime Minister approved the Program "Educating revolutionary ideals, ethics, and cultural lifestyle for youth, teenagers, and children on cyberspace for the period 2022 - 2030"
- Plan Vietnam (2022), Protecting Children Online, Training Materials
- United Nations Office on Drugs and Crime - UNODC (2015), *Study on Effects of new Information Technologies on the Abuse and Exploitation of Children*
- <https://www.unicef.org/vietnam/vi/thong-cao-bao-chi/cyber-bullying-and-the-impact-on-children's-psychology>
- <https://vtv.vn/the-gioi/lam-dung-tinh-duc-tre-em-truc-tuyen-cao-ky-luc-vao-nam-2021-20220113190718088.htm>